

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124/2023/HS-ST**

Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ân;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Hữu Tin;

+ Bà Đặng Thị Phú Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Thị Ph**; sinh ngày 15/12/1978, tại: Tam Kỳ, Quảng Nam; nơi cư trú: khối phố Ph Hòa Đông, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: thợ may; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương T và bà Huỳnh Thị H (chết). Gia đình có 06 người con, bị cáo là con út, có chồng là Nguyễn Tuấn Ng và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

- Bị hại: bà Huỳnh Thị T; sinh năm 1972, trú tại: khối phố Tr, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Huỳnh Thị L; sinh năm 1973, trú tại: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Ngọc A; sinh năm 1972; trú tại: thôn Th, xã T, huyện Ph, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Lương Thị Ph một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 92F5-2618 đi đến chợ bên hông Siêu thị Co.opMart Tam Kỳ thuộc Khối phố 1, phường Phước Hòa, thành phố Tam Kỳ để mua thức ăn cho gia đình. Khi đến chợ, Ph để xe trước chợ rồi đi bộ vào khu vực hàng cá để mua cá, sau đó đi đến Ki ốt hàng khô (gia vị, ngũ cốc) của bà Huỳnh Thị Tường để mua gia vị. Lúc này Ph nhìn thấy 01 túi xách màu đen sẫm của bà Ph để tại quầy bán hàng nhưng không có người trông coi, Ph nảy sinh ý định trộm cắp túi xách trên. Sau khi quan sát xung quanh nhìn thấy không có ai để ý, Ph nhanh chóng cầm túi xách rồi đi bộ nhanh đến vị trí để xe. Ph treo túi xách trộm cắp được trên móc xe mô tô rồi điều khiển xe đi theo đường Bạch Đằng đến khu vực bán hoa tại chợ Tam Kỳ để mua 01 bó hoa với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Ph mở túi xách vừa trộm được rút tờ 50.000 (*năm mươi nghìn đồng*) từ xấp tiền bên trong túi xách đưa chủ bán hoa. Sau đó, Ph điều khiển xe đi tiếp một đoạn thì nhìn thấy có 01 thùng rác tại khu vực chợ Tam Kỳ, Ph dừng xe lại mở túi xách đã trộm được kiểm tra các ngăn của túi xách, tại ngăn giữa (*ngăn lớn nhất*) có hai xấp tiền mặt nhiều mệnh giá cùng căn cước công dân và một số giấy tờ khác, Ph lấy hết hai xấp tiền bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi vứt túi xách vào thùng rác bên đường. Sau đó, Ph điều khiển xe về nhà. Tại phòng ngủ của mình, Ph lấy số tiền đã trộm ra đếm tất cả được 12.300.000đ (*Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng*), Số tiền trên, Ph dùng 1.000.000 đồng trả nợ cho bà Hồ Thị L. Số tiền còn lại, Ph cất giữ trong người, sau khi bị phát hiện đã giao nộp cho cơ quan Công an. Ngày 06/8/2023, bà Huỳnh Thị T được người dân báo tin phát hiện có một túi xách tại thùng rác thuộc khu vực chợ Tam Kỳ. Bà Ph đến khu vực trên xác định đúng túi xách bên trong có giấy tờ tùy thân của mình bị mất trộm nên đem túi xách đến Công an phường Phước Hòa trình báo.

Tại bản cáo trạng số 125/CT-VKSTK-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố bị cáo Lương Thị Ph về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Thị Ph mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 12.350.000đ (*Mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) cho bà Huỳnh Thị T là đúng quy định nên không xem xét.

- Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) đôi dép bitit màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu cam viền trắng; 01 (một) áo khoác thun màu hồng của Lương Thị Ph là trang phục Ph mặc khi trộm cắp tài sản.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị T 01 (một) túi xách chất liệu vải màu đen sẫm có 06 (sáu) ngăn, chiều dài 30cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 18cm, có quai xách chiều dài 120cm.

* *Vấn đề dân sự trong vụ án*: bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với lời khai của những người tham gia tố tụng, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, tại khu vực Ki-ốt bán hàng không thuộc chợ bên hông Siêu thị Co.op Mart Tam Kỳ, Lương Thị Ph đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Huỳnh Thị T 01 túi xách màu đen sẫm, bên trong có số tiền 12.350.000đ (*Mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Hành vi trên của bị cáo Lương Thị Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản hợp pháp của mọi công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, sự mất cảnh giác của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, chồng bị bệnh, bị cáo là lao động chính nuôi ba con còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS và có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần

thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cần áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung:

Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 12.350.000đ (*mười hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) cho bà Huỳnh Thị T là đúng quy định nên không xem xét

Đối với 01 (một) đôi dép bitit màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu cam viền trắng; 01 (một) áo khoác thun màu hồng của Lương Thị Ph, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) túi xách chất liệu vải màu đen sẫm có 06 (sáu) ngăn, chiều dài 30cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 18cm, có quai xách chiều dài 120cm của bà Huỳnh Thị T cần trả lại cho bà T.

- Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6]. Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với bà Hồ Thị L: khi Lương Thị Ph trả nợ cho bà L số tiền 1.000.000 đồng thì bà L không biết nguồn gốc số tiền trên là tài sản do Ph phạm tội mà có, sau khi được thông báo bà L đã tự nguyện giao nộp số tiền trên cho Công an. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ không đề cập xử lý đối với bà Hồ Thị L là đúng quy định.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 92F5-2618 mà Lương Thị Ph sử dụng để đi chợ và trộm cắp tài sản của bà T. Qua xác minh, xe này đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Ngọc A. Ông A (tên gọi khác là L) cho Lương Thị Ph là em dâu mượn để sử dụng. Ông A không biết Lương Thị Ph sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với người bán hoa tại khu vực chợ Tam Kỳ mà Lương Thị Ph đã đưa số tiền 50.000 đồng từ số tiền trộm cắp được để mua hoa. Ph khai không biết người này tên gì, địa chỉ ở đâu, không biết mặt và không nhớ vị trí đến mua hoa nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Thị Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lương Thị Ph 12 (*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 22-12-2023*). Giao bị cáo Lương Thị Ph cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Lương Thị Ph có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng vụ án:

+ Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) đôi dép bitit màu đen; 01 (một) mũ bảo hiểm màu cam viền trắng; 01 (một) áo khoác thun màu hồng của Lương Thị Ph.

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị T 01 (một) túi xách chất liệu vải màu đen sẫm có 06 (sáu) ngăn, chiều dài 30cm, chiều rộng 13cm, chiều cao 18cm, có quai xách chiều dài 120cm.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lương Thị Ph phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 22-12-2023*). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND thành phố Tam Kỳ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

Trần Thị Bích Ân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Nam (PV06);
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Chi cục THADS thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án + Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Ân